

Số: 01/KH-TBCĐ

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 4 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### **Kiểm tra công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng trên địa bàn tỉnh năm 2023**

Căn cứ Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 06/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 03/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược An ninh mạng quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-TBCĐ ngày 19/4/2021 của Tiểu Ban Chỉ đạo An toàn, An ninh mạng tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Tiểu Ban Chỉ đạo An toàn, An ninh mạng tỉnh;

Tiểu Ban Chỉ đạo An toàn, An ninh mạng tỉnh (sau đây viết gọn là *Tiểu Ban Chỉ đạo*) ban hành Kế hoạch kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước (BMNN) trên không gian mạng trên địa bàn tỉnh năm 2023 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Đánh giá đúng thực trạng việc chấp hành quy định của Nhà nước về công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn hệ thống thông tin, hệ thống máy tính, mạng máy tính, bảo vệ BMNN trên không gian mạng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn toàn tỉnh. Đặc biệt là công tác quản lý, sử dụng các trang thiết bị tin học phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, thiếu sót gây mất an ninh, an toàn hệ thống thông tin (*lây nhiễm virus, mã độc nguy hiểm...*) tiềm ẩn nguy cơ bị tấn công, phá hoại, lộ, mất BMNN, bí mật nội bộ. Phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời đối với các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật (*nếu có*).

3. Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ BMNN trên không gian mạng; đưa công tác này đi vào nền nếp, góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác phòng, chống âm mưu, hoạt động phá hoại hệ thống thông

tin, xâm nhập trái phép, thu thập BMNN, bí mật nội bộ của các đối tượng, thế lực thù địch, phản động và các loại tội phạm mạng.

4. Quá trình kiểm tra phải bảo đảm các yêu cầu về chính trị, pháp luật, nghiệp vụ và không làm ảnh hưởng tới hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

## II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đánh giá công tác quán triệt, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật, các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch của cấp trên về bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ BMNN trên không gian mạng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Kiểm tra, đánh giá thực trạng công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung vào các nội dung: Công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng, an toàn hệ thống tin đối với các máy tính, mạng máy tính, phương tiện điện tử và các Trang, Cổng thông tin điện tử do các cơ quan, đơn vị, địa phương đang quản lý, sử dụng; công tác quản lý, sử dụng các trang thiết bị tin học văn phòng (*như: Máy tính, mạng máy tính, các thiết bị kết nối ngoại vi USB, ổ cứng rời, máy tính bảng, điện thoại di động thông minh...*) trang cấp phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Kiểm tra, rà soát thông tin, tài liệu, dữ liệu lưu trữ trong hệ thống thông tin, công tác quản lý, khai thác, sử dụng nhằm phát hiện các phương tiện, thiết bị bị lây nhiễm virus mã độc, phần mềm độc hại, gián điệp, lỗ hổng bảo mật tồn tại trong hệ thống để có giải pháp xử lý, khắc phục.

4. Ghi nhận những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai, thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước, của địa phương về bảo đảm an ninh mạng, an toàn hệ thống thông tin và bảo vệ BMNN trên không gian mạng tại các cơ quan, đơn vị địa phương; lỗ hổng bảo mật, virus mã độc được phát hiện; những tồn tại, hạn chế, sơ hở thiếu sót và đề xuất, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị địa phương để đề xuất những biện pháp, giải pháp giải quyết.

## III. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

1. Tiểu Ban Chỉ đạo An toàn, An ninh mạng tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành của tỉnh, do lãnh đạo Công an tỉnh làm trưởng đoàn, cán bộ, chuyên viên của các đơn vị nghiệp vụ Công an tỉnh; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông làm thành viên trực tiếp kiểm tra tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Đoàn kiểm tra gửi Thông báo kiểm tra đến các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra trước 15 ngày để chuẩn bị hồ sơ, tài liệu liên quan phục vụ kiểm tra.

3. Cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra tiến hành tự kiểm tra, xây dựng báo cáo tự kiểm tra theo Đề cương (*có đề cương kèm theo*) gửi Đoàn kiểm tra (*qua Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao Công*

*an tỉnh*) trước 10 ngày theo lịch kiểm tra để tổng hợp; chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu và cử cán bộ làm đầu mối phối hợp với Đoàn kiểm tra trước, trong và sau quá trình kiểm tra.

4. Đoàn kiểm tra sẽ tiến hành kiểm tra thực tế tại các phòng, ban, đơn vị trực thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương. Quá trình kiểm tra, nếu phát hiện dấu hiệu vi phạm, Đoàn kiểm tra sẽ tiến hành làm việc trực tiếp với tổ chức, cá nhân liên quan để thu thập, củng cố tài liệu và tham mưu đề xuất xử lý theo quy định.

5. Đoàn kiểm tra ghi nhận kết quả bằng Biên bản kiểm tra, đánh giá thực trạng về công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn hệ thống thông tin bảo vệ BMNN trên không gian mạng; mạng máy tính; công tác phòng, chống phần mềm độc; đồng thời, kiến nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc diện kiểm tra khắc phục tồn tại, hạn chế do Đoàn kiểm tra phát hiện, chỉ ra.

6. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra phải khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế, những kiến nghị được nêu trong Biên bản kiểm tra, chậm nhất sau 20 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận kết quả kiểm tra và báo cáo kết quả gửi Đoàn kiểm tra (*qua Công an tỉnh*) theo quy định.

#### IV. ĐỐI TƯỢNG, MỐC KIỂM TRA VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA

1. **Đối tượng kiểm tra:** Đoàn kiểm tra sẽ tiến hành kiểm tra đối với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Y tế, Thanh tra tỉnh, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Tuyên Quang, Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang, Cục Thuế tỉnh và đơn vị trực thuộc các đơn vị nêu trên.

##### 2. Mốc kiểm tra và thời gian kiểm tra

- **Mốc kiểm tra:** <sup>(1)</sup> Kiểm tra việc phổ biến, quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ BMNN trên không gian mạng **từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/3/2023**. <sup>(2)</sup> Kiểm tra công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin **được tính đến thời điểm kiểm tra tại cơ quan, đơn vị địa phương được kiểm tra**.

- **Thời gian kiểm tra:** Xong trước ngày 01/10/2023 (*thời gian cụ thể Đoàn kiểm tra sẽ có thông báo sau*).

3. **Thành phần cơ quan, đơn vị địa phương làm việc với Đoàn kiểm tra:** Đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương, đại diện lãnh đạo Văn phòng, cán bộ làm công tác văn thư, lưu trữ, bảo mật và cán bộ phụ trách công nghệ thông tin (*nếu có*) của đơn vị được kiểm tra.

#### V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh - Cơ quan Thường trực Tiểu Ban Chỉ đạo chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; tham mưu đề xuất Tiểu Ban Chỉ đạo thành lập Đoàn kiểm tra rà soát, đánh giá việc thực hiện các quy định của Nhà nước về công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn hệ thống thông tin, bảo vệ BMNN trên không gian mạng; thông báo lịch kiểm tra đến các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra; kết thúc đợt kiểm tra, tổng hợp kết quả báo cáo Trưởng Tiểu Ban

Chỉ đạo An toàn, An ninh mạng tỉnh và Ban Chỉ đạo An toàn, An ninh mạng quốc gia theo quy định.

**2.** Kinh phí hoạt động của Tiểu Ban Chỉ đạo được chi từ nguồn chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý nhà nước hiện hành.

**3.** Đề nghị các cơ quan, đơn vị địa phương tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc trao đổi về Công an tỉnh (*qua đồng chí Thượng tá Đào Trung Dũng, Trưởng phòng, Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao; số điện thoại 0912207315, 0372036888*) để được hướng dẫn./.

**Nơi nhận**

- Văn phòng BCD ATANM quốc gia;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền Thông;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Thành viên Tiểu BCD;
- Các đơn vị được kiểm tra;
- Lưu: VT, Tiểu BCD, TG CNTT01.

**TRƯỞNG TIỂU BAN CHỈ ĐẠO**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Nguyễn Văn Sơn**